

Số: 129/2021/QĐST-HNGĐ

*BÐ, ngày 23 tháng 6 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 151/2021/TLST–HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2021, giữa:

**Nguyên đơn:** Ông Phạm Quang B, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp 2 Giồng Tre, xã PL, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

**Bị đơn:** Bà Võ Thị T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp TT, xã TÐ, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Quang B với bà Võ Thị T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Quang B và bà Võ Thị T thuận tình ly hôn.
  - Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Phạm Võ Duy T1, sinh ngày 03/9/2000. Cháu T1 đã trưởng thành, hai bên không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.
  - Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét, giải quyết.
  - Về nợ chung: Hai bên khai thống nhất không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Ông Phạm Quang B tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông B đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000209 ngày 08 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bến Tre. Vậy, ông Phạm Quang B được hoàn lại số tiền chênh lệch còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- UBND xã PL (Số 11/1999);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**Đã ký**

**Nguyễn Đăng Phi**